

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số 63/2023/HS-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Ngoan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Hải
2. Ông Nguyễn Văn Quế

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Huyền Thương - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 15/12/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn Q**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1983, tại **thị xã T, tỉnh Nghệ An**; Nguyên quán: **xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh**; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: **Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An**; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Vũ Văn Đ**, sinh 1956; Con bà **Phan Thị M**, sinh năm 1962; có vợ **Trần Thị T**, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012:

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 01/4/2020 bị **công an thị xã T**, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác”; ngày 08/7/2020 đã chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/10/2023 đến nay (có mặt).

Người bị hại: Anh **Thiều Đại T1**, sinh năm 1983.

Trú tại: **Xóm P, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An** (có mặt).

Người làm chứng:

+ Anh **Nguyễn Quốc P**, sinh năm 1975.

+ Chị **Thái Thị H**, sinh năm 1974.

+ Chị **Trần Thị H1**, sinh năm 1994.

Người chứng kiến: Anh **Bùi Viết M1**, sinh năm 1961

Đều trú tại: **Xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An**(tất cả đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 45 phút, ngày 15/9/2023 **Vũ Văn Q** đi cùng anh **Nguyễn Quốc P** và chị **Thái Thị H** đến ăn sáng tại quán B "O" thuộc xóm Đ, xã Đ, thị xã T. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, khi đang ăn thì **Vũ Văn Q** thấy anh **Thiều Đại T1** đi vào quán ăn sáng. Do cách đây khoảng một năm, **Vũ Văn Q** trong khi đi mua lợn về để làm thịt để bán tại **huyện N, tỉnh Nghệ An** thì có nghe người dân nói lại với **Q** là **Thiều Đại Thắng** có nói với họ đừng bán lợn cho **Vũ Văn Q** (**Vũ Văn Q** chỉ nghe nói chứ chưa gặp **Thiều Đ** bao giờ cả), vì bức xúc nên **Vũ Văn Q** đi ra khu vực phía trước của quán, nhặt một viên gạch táp lô không rõ hình dạng, kích thước khoảng (12x7x9) cm cầm bằng tay phải rồi đi đến vị trí anh **T1** đang ngồi và bất ngờ dùng tay trái nắm cổ áo anh **T1**, dùng tay phải cầm viên táp lô có đặc điểm nêu trên vô cớ đánh liên tiếp 03 (ba) phát vào người anh **T1**. Do anh **T1** né tránh nên đã trúng vào phần trán và phần đầu bên trái gây thương tích cho anh **T1**. Thấy vậy, anh **Nguyễn Quốc P** và chị **Thái Thị H** chạy lại can ngăn, sau đó anh **P** đưa **Vũ Văn Q** đi về. Anh **T1** được đưa đến **Phòng khám Đ1, Thị xã T, Nghệ An** để điều trị.

Tại biên bản khám xét dấu vết trên thân thể của anh **T2** Đại Thắng lập vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 15/09/2023 xác định:

- 01 (một) vết thương hở tại phần trán trên đầu lông mày trái, kích thước dài 4cm, rộng 02cm.

- 01 (một) vết thương hở tại phần đầu phía trên, bên trái, cách đường chân tóc 5cm.

Ngày 22/09/2023, anh **Thiều Đại T1** có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và xin đi giám định tỷ lệ thương tích. Ngày 26/09/2023, cơ quan CSĐT **công an thị xã T** ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với anh **Thiều Đại T1**.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 552/KLTTCT-TTPY ngày 02/10/2023 của **Trung tâm giám định pháp y tỉnh N** kết luận thương tích của anh

T2Đại Thắng được xác định: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Thiều Đại Thắng tại thời điểm giám định là 04% (bốn phần trăm).

Do Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 552/KLTTCT-TTPY ngày 02/10/2023 của Trung tâm pháp y chưa rõ, chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 210 Bộ luật tố tụng hình sự nên đến ngày 07/11/2023, Viện KSND Thị xã T đã ban hành Yêu cầu giám định bổ sung tỷ lệ thương tích của Thiều Đại Thắng, yêu cầu Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thị xã T: Trung cầu giám định chi tiết tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của từng vết thương, sau đó áp dụng phương pháp cộng để xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Thiều Đại T1.

Ngày 13/11/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã T ra quyết định trung cầu giám định bổ sung đối với anh Thiều Đại T1.

Tại bản Kết luận giám định bổ sung số 643/KLTTCT-TTPY ngày 17/11/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh N kết luận thương tích của anh T2Đại Thắng như sau:

+ Một sẹo vết thương mềm đỉnh đầu bên trái, không ảnh hưởng chức năng, có tỷ lệ 01% (một phần trăm)

+ Một sẹo vết thương phần mềm trán – cung lông mày bên trái, không ảnh hưởng chức năng có tỷ lệ 03% (ba phần trăm)

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm) (Theo phương pháp cộng).

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 11 tháng 12 năm 2023, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Vũ Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm a, i Khoản 1 Điều 134 - BLHS.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điểm a, i Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS: Xử phạt bị cáo Vũ Văn Q từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã cùng gia đình hỗ trợ, bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

- Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch táp lô không nguyên vẹn, màu xám, kích thước khoảng (12x7x9)cm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Bị cáo, người bị hại không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với Biên bản sự việc lập hồi 08 giờ 40 phút ngày 15/9/2023, tại quán B thuộc xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An, Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc lập hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/9/2023 tại xóm Đ, xã Đ, thị xã T, tỉnh Nghệ An, phù hợp với lời khai của của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố, thẩm tra, xem xét công khai tại phiên tòa. Từ đó đã xác định được khoảng 07 giờ 45 phút ngày 15/09/2023, tại quán B “O Hoài”, Vũ Văn Q đã có hành vi nhặt 1 viên gạch tấp lô đi đến chỗ anh Thiều Đại T1 đang ngồi, nắm cổ áo anh T1 và dùng viên gạch tấp lô đánh 3 phát vào người anh T1, do anh T1 tránh đòn nên đã trúng vào phần trán và phần đỉnh đầu bên trái gây thương tích cho anh T1 với tỷ lệ thương tật là 04%. Theo hướng dẫn tại tiểu mục 2.2, mục 2, phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì viên gạch Q dùng để đập vào đầu anh T1 là hung khí nguy hiểm, đây là tình tiết định khung tại Điểm a Khoản 1 Điều 134 - BLHS; mặt khác bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì, chỉ vì một nguyên do nhỏ nhặt là bị cáo có nghe người dân nói lại anh T1 có nói với họ đừng bán lợn cho bị cáo, nhưng bị cáo không gặp anh T1 nói chuyện cho rõ việc này, gần một năm sau lại vô cớ cầm viên gạch đánh vào đầu anh T1, đây là tình tiết định khung có tính chất “côn đồ” được quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 134 - BLHS nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 - BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố có căn cứ.

[4] Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của

người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật, nhưng với thái độ xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần xét xử nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật nên cần xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình hỗ trợ, bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) nhằm khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã cùng gia đình hỗ trợ, bồi thường cho người bị hại số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng); tại phiên tòa anh T1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Gồm 01 viên gạch táp lô không nguyên vẹn, màu xám, kích thước khoảng (12x7x9)cm, xét vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 - BLHS:

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn Q08** (tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/10/2023.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch táp lô không nguyên vẹn, màu xám, kích thước khoảng (12x7x9)cm.

Vật chứng trên hiện có hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 12 năm 2023 giữa Công an Thị xã T và Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Thái Hoà.

Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án (kèm theo danh mục án phí, lệ phí Toà án): Buộc bị cáo Vũ Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngoan